| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Đ**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:66/2022/QĐST- HNGĐ | *Đ, ngày 22 tháng 9 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2022/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2022, giữa:

*- Nguyên đơn:* Anh Đỗ Văn V, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 2, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

*- Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 2, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn V và chị Nguyễn Thị T.

**2**. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đỗ Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Anh T, sinh ngày 15/9/2015 và Đỗ Thị Hà V, sinh ngày 07/8/2017. Chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung vì anh V tự nguyện không yêu cầu. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh Đỗ Văn V và chị Nguyễn Thị T xác nhận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Đỗ Văn V tự nguyện xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0004181 ngày 07/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh V150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ , VP.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký )

**Nguyễn Anh Tuấn**